

PROMOTING THE ROLE OF LOCAL MASS ORGANIZATIONS IN PROTECTING AND PROMOTING THE SPOKEN AND WRITTEN LANGUAGE OF THE THAI ETHNIC GROUP IN THANH HÓA

Vu Thi Dung

Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism
Email: vuthidung@dvttdt.edu.vn

Received: 15/11/2025
Reviewed: 16/11/2025
Revised: 28/11/2025
Accepted: 15/01/2026
Released: 20/01/2026

The paper analyzed the role of grassroots-level local mass organizations in protecting and promoting the spoken and written language of the Thai ethnic group in Thanh Hóa. At the same time, it processed and analyzed survey data using SPSS software to clarify the correlations between the roles and activities of local mass organizations in this work through classes, festivals, and other related activities. Thus, the paper proposed several measures to strengthen the role and responsibility of local mass organizations in protecting and promoting the spoken and written language of the Thai ethnic group in Thanh Hóa.

Keywords: Thai language; Thai script; Protection and promotion; Influencing factors.

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh hội nhập và phát triển hiện nay, việc bảo vệ và phát huy tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số đang trở thành nhiệm vụ quan trọng trong quản lý văn hóa ở cơ sở. Đối với tỉnh Thanh Hóa, dân tộc Thái là một trong những dân tộc thiểu số với dân số hơn 258 nghìn người [1], tiếng nói và chữ viết Thái không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn là “di sản sống” phản ánh tri thức dân gian, phong tục và bản sắc văn hóa tộc người. Tuy nhiên, do tác động của quá trình đô thị hóa, người dân tộc Thái đi làm tại nhiều nơi khác nhau, điều đó khiến việc sử dụng tiếng và chữ Thái trong đời sống cộng đồng người Thái có xu hướng giảm sút.

Trong công tác bảo tồn và phát huy di sản này, các tổ chức đoàn thể địa phương cấp xã - như Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi... đóng vai trò then chốt. Đây là những lực lượng gần gũi nhất với người dân, có khả năng triển khai hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, tổ chức lớp học tiếng - chữ Thái, duy trì các lễ hội, câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa, qua đó đưa chính sách của Nhà nước đi vào đời sống thực tế.

Đối tượng nghiên cứu của bài viết là các tổ chức đoàn thể địa phương cấp xã trong công tác bảo vệ và phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái tại Thanh Hóa. Trên cơ sở đó, bài viết khảo sát và phân tích thực trạng hoạt động của các tổ chức đoàn thể cấp xã trong công tác bảo tồn tiếng nói, chữ viết Thái và làm rõ mối quan hệ giữa mức độ tham gia của các đoàn thể với hiệu quả bảo tồn trong cộng đồng; qua đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao vai trò của các tổ chức đoàn thể trong giai đoạn hiện nay.

Bài viết khảo sát 05 xã có dân số người Thái đông nhất tỉnh Thanh Hóa (tính đến tháng 10/2025) gồm các xã: Cổ Lũng, Văn Nho, Luận Thành, Pù Luông và xã Trung Hạ. Bài viết sử dụng phần mềm SPSS để tính toán các chỉ số thống kê phục vụ cho nghiên cứu.

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc cùng sinh sống; trong đó, sự đa dạng về ngôn ngữ và sự tồn tại của chữ viết ở một số dân tộc thiểu số, tiêu biểu như dân tộc Thái, đã góp phần tạo nên những giá trị quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể. Tiếng nói và chữ viết của các dân tộc thiểu số không chỉ là phương tiện giao tiếp mà còn là “kho lưu trữ” tri thức, phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan và bản sắc văn hóa của từng cộng đồng. Trong bài viết này, tác giả điểm luận một số công trình tiêu biểu liên quan đến tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái và vai trò của các chủ thể quản lý văn hóa trong công tác bảo tồn ngôn ngữ dân tộc ở cấp cơ sở.

Tác giả Cẩm Trọng (1998) trong *“Văn hóa và lịch sử người Thái ở Việt Nam”* khẳng định rằng tiếng nói và chữ viết của người Thái có vai trò đặc biệt trong việc lưu giữ phong tục, tập quán, lễ hội, truyện dân gian và các giá trị nhân văn của cộng đồng. Theo ông, ngôn ngữ Thái là biểu hiện tiêu biểu của bản sắc tộc người, gắn liền với đời sống văn hóa vùng miền và cần được bảo vệ bằng những hình thức truyền dạy trong cộng đồng. [4]

Tác giả Nguyễn Giáo (2023), trong bài viết *“Quyền của chủ thể văn hóa: Vấn đề bảo tồn chữ viết của người Thái ở vùng núi tỉnh Nghệ An”* đã tập trung làm rõ đặc điểm cấu tạo, lịch sử hình thành và giá trị của hệ chữ Thái cổ. Tác giả cho rằng việc bảo tồn chữ viết Thái phải gắn liền với việc duy trì môi trường sử dụng trong cộng đồng, thông qua hoạt động của các tổ chức xã hội và sự tham gia tự nguyện của người dân địa phương - đặc biệt là thế hệ trẻ. [7]

Trong công trình *“Ngôn ngữ và văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam”* (Trần Trí Dồi, 2011), tác giả tiếp cận vấn đề từ góc độ ngôn ngữ học - văn hóa học, phân tích mối quan hệ giữa ngôn ngữ và bản sắc dân tộc, đồng thời cảnh báo nguy cơ suy giảm chức năng xã hội của tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số trong bối cảnh hội nhập. Tác giả nhấn mạnh vai trò của chính quyền và các đoàn thể cơ sở trong việc tạo dựng “không gian sử dụng ngôn ngữ” - yếu tố then chốt để duy trì tiếng nói, chữ viết trong đời sống hiện đại. [11]

Đặc biệt, gần đây, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có Quyết định số 2299/QĐ-BVHTTDL, ngày 16/8/2021, ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội khóa XIV phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, nhiều giải pháp bảo tồn, phát huy di sản văn hóa các DTTS, trong đó có văn hóa các DTTS ít người sẽ được cụ thể hóa trong dự án số 6 “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch dân tộc” của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 [3]. Tiếp đó, Quyết định số 4795/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa đã cụ thể hóa chủ trương này thông qua Đề án *“Bảo tồn, phát huy và phát triển tiếng nói, chữ viết, trang phục, nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030”*, nhấn mạnh vai trò của các tổ chức đoàn thể cấp xã trong việc triển khai tại cơ sở. [13]

Trong bài viết *“Bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái ở Thanh Hóa”* (Lê Thanh Hà và cộng sự, 2024), tác giả ghi nhận rằng các mô hình lớp học chữ Thái do MTTQVN xã và Hội Liên hiệp Phụ nữ xã tổ chức đã góp phần nâng cao đáng kể hiệu quả bảo tồn. [5]

Cùng hướng tiếp cận, công trình *“Các dân tộc ít người ở Việt Nam”* của Viện Nghiên cứu Dân tộc học chỉ ra rằng việc phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là chìa khóa để duy trì sử dụng tiếng nói, chữ viết trong cộng đồng, đặc biệt khi kết hợp với phát triển du lịch văn hóa. [16]

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu của các tác giả và văn bản trên đã cung cấp cơ sở lý luận quan trọng cho việc nghiên cứu bảo vệ tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái. Tuy nhiên, đa phần mới tập trung vào khía cạnh ngôn ngữ học, văn hóa học hoặc chính sách quản lý, trong khi vai trò cụ thể của các tổ chức đoàn thể địa phương cấp xã - những chủ thể trực tiếp triển khai hoạt động bảo tồn - vẫn chưa được khảo sát và đánh giá một cách hệ thống. Chính từ khoảng trống này, bài viết hướng tới việc làm rõ vai trò, cơ chế hoạt động và mức độ ảnh

hường của các tổ chức đoàn thể địa phương trong bảo vệ, phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái tại tỉnh Thanh Hóa, góp phần bổ sung luận cứ cho quản lý văn hóa ở cơ sở hiện nay.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Bài viết vận dụng cách tiếp cận cộng đồng trong quản lý di sản văn hóa phi vật thể của UNESCO (2009), coi tiếng nói và chữ viết dân tộc thiểu số là “di sản sống” được bảo vệ thông qua sự tham gia chủ động của chính cộng đồng và các tổ chức đoàn thể cơ sở. Trên cơ sở đó, nghiên cứu kết hợp phương pháp định tính và định lượng. Phương pháp định tính được thực hiện thông qua phỏng vấn sâu cán bộ các đoàn thể xã (Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân...) và các nghệ nhân am hiểu chữ Thái để tìm hiểu thực trạng công tác bảo tồn. Phương pháp định lượng được triển khai thông qua khảo sát bảng hỏi đối với 250 hộ gia đình người Thái tại 5 xã: Cồ Lũng, Văn Nho, Luận Thành, Pù Luông và Trung Hạ (thuộc huyện Bá Thước cũ và Quan Hóa cũ, tỉnh Thanh Hóa), được chọn bằng phương pháp ngẫu nhiên, đảm bảo tính đại diện cho vùng đồng bào Thái. Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS 26.0, sử dụng thống kê mô tả và phân tích tương quan để xác định mối quan hệ giữa vai trò đoàn thể và việc duy trì, phát huy tiếng nói, chữ viết Thái.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái ở Thanh Hóa

Trong cơ cấu tổ chức chính trị - xã hội ở cấp cơ sở, các tổ chức đoàn thể địa phương cấp xã là những thiết chế đại diện tiêu biểu cho sự liên kết giữa Nhà nước và cộng đồng dân cư, có vai trò truyền tải chính sách, tổ chức thực hiện các phong trào và bảo tồn các giá trị văn hóa tại chỗ. Đối với các xã có đông đồng bào dân tộc Thái sinh sống ở Thanh Hóa, các tổ chức đoàn thể đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phát huy tiếng nói, chữ viết và các yếu tố văn hóa đặc trưng của cộng đồng. Những tổ chức đoàn thể này có phạm vi hoạt động sâu rộng, gắn bó mật thiết với người dân, am hiểu văn hóa bản địa và có khả năng tổ chức, vận động cộng đồng một cách hiệu quả.

Trong đó, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giữ vai trò trung tâm điều phối, tổ chức các đợt tuyên truyền chuyên đề “Giữ gìn tiếng nói, chữ viết - giữ gìn bản sắc dân tộc” lồng ghép vào các hội nghị, sinh hoạt khu dân cư, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng của ngôn ngữ mẹ đẻ.

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã phát huy vai trò của mình trong việc khuyến khích phụ nữ sử dụng tiếng Thái trong giao tiếp hằng ngày và duy trì việc dạy tiếng Thái cho con em trong gia đình. Nhiều lớp học chữ Thái được mở ra dành cho phụ nữ trung niên và người lớn tuổi, giúp họ đọc được các bài dân ca, truyện cổ và văn bản truyền thống của dân tộc.

Đoàn Thanh niên xã lại đảm nhận vai trò khơi nguồn sáng tạo, kết nối giữa thế hệ trẻ và di sản văn hóa truyền thống. Thông qua các hoạt động như hội thi “Nói tiếng Thái giỏi”, câu lạc bộ “Tuổi trẻ yêu tiếng mẹ đẻ”, hay các chiến dịch tuyên truyền trên mạng xã hội, tiếng Thái được lan tỏa mạnh mẽ hơn trong đời sống thanh niên.

Bên cạnh đó, Hội Nông dân và Hội Văn hóa - Văn nghệ xã tích cực lồng ghép tiếng Thái trong hoạt động du lịch cộng đồng, giới thiệu ẩm thực, trang phục, bài hát dân gian cho du khách, qua đó tạo ra giá trị kinh tế gắn với giá trị văn hóa.

Hội Người cao tuổi xã là “cầu nối thế hệ”, duy trì việc kể chuyện, hát dân ca, truyền dạy chữ Thái cổ cho thanh thiếu niên trong các buổi sinh hoạt câu lạc bộ.

Có thể thấy, sự phối hợp đồng bộ của các đoàn thể đã góp phần hình thành không gian văn hóa – ngôn ngữ sinh động, trong đó tiếng nói và chữ viết dân tộc Thái được sử dụng, học tập và quảng bá trong nhiều bối cảnh khác nhau. Chính điều này khẳng định vai trò then chốt của các tổ chức đoàn thể xã trong việc duy trì môi trường ngôn ngữ tự nhiên, giúp tiếng nói và chữ viết Thái không chỉ được bảo tồn như một di sản tĩnh mà còn được thực hành, sống động trong đời sống cộng đồng.

4.2. Tiêu chí đánh giá vai trò của các tổ chức đoàn thể và kết quả đạt được

Để đánh giá một cách toàn diện vai trò của các tổ chức đoàn thể cấp xã trong việc phát huy tiếng nói và chữ viết dân tộc Thái tại năm xã Cổ Lũng, Văn Nho, Luận Thành, Pù Luông và Trung Hạ, nhóm nghiên cứu xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá dựa trên cơ sở lý luận của quản lý văn hóa cộng đồng và hướng dẫn của UNESCO (2009) về bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể. Các tiêu chí này không chỉ phản ánh năng lực tổ chức, tính hiệu quả và mức độ phối hợp giữa các đoàn thể, mà còn đánh giá mức độ tác động thực tế của các hoạt động này tới cộng đồng người Thái. Cấu trúc khung tiêu chí được chia thành bốn nhóm chính: (1) Năng lực tổ chức hoạt động của các đoàn thể; (2) Hiệu quả tuyên truyền và vận động cộng đồng; (3) Mức độ phối hợp liên ngành và tính bền vững của hoạt động; (4) Kết quả tác động tới việc duy trì và phát huy tiếng nói, chữ viết Thái.

Trong mỗi nhóm tiêu chí, bài nghiên cứu sử dụng các biến quan sát cụ thể được đo lường bằng thang Likert 5 mức độ (1 - Rất thấp, 2 - Thấp, 3 - Trung bình, 4 - Cao, 5 - Rất cao). Tổng số có 20 biến quan sát, chia đều cho bốn nhóm tiêu chí. Việc thiết kế thang đo này nhằm đảm bảo tính khái quát nhưng vẫn phản ánh được sự khác biệt giữa các hình thức hoạt động và mức độ tham gia của người dân. Kết quả kiểm định độ tin cậy thang đo bằng hệ số Cronbach's Alpha đạt giá trị $\alpha = 0,871$, chứng tỏ thang đo có độ tin cậy cao và các biến quan sát có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

Bảng 1: Khung tiêu chí đánh giá

TT	Nhóm tiêu chí	Nội dung đánh giá	Ký hiệu biến	Số câu hỏi khảo sát
1.	Năng lực tổ chức hoạt động	Mức độ chủ động, sáng tạo trong việc tổ chức lớp học chữ Thái, câu lạc bộ văn hóa, lễ hội truyền thống.	X1	5
2.	Hiệu quả tuyên truyền, vận động	Mức độ tuyên truyền đến người dân; mức độ hiểu biết, nhận thức của cộng đồng về giá trị tiếng - chữ Thái.	X2	5
3.	Mức độ phối hợp và tính bền vững	Sự phối hợp giữa các đoàn thể; mức độ duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục.	X3	5
4.	Kết quả tác động thực tiễn	Tỷ lệ người dân sử dụng tiếng Thái, khả năng đọc - viết chữ Thái, sự hài lòng của cộng đồng.	Y	5

Sau khi xác định khung tiêu chí, nhóm nghiên cứu tiến hành phát phiếu khảo sát đến 250 hộ gia đình người Thái, được chọn ngẫu nhiên tại năm xã. Dữ liệu thu được được mã hóa và nhập vào phần mềm SPSS 26.0 để tiến hành phân tích thống kê mô tả, tương quan và hồi quy. Các biến X1, X2, X3 là biến độc lập, còn Y là biến phụ thuộc phản ánh kết quả phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái. Mô hình nghiên cứu được giả định như sau:

$$Y = \beta_0 + \beta_1 X_1 + \beta_2 X_2 + \beta_3 X_3 + \varepsilon$$

Trong đó, $\beta_1, \beta_2, \beta_3$ là các hệ số phản ánh mức độ ảnh hưởng của từng nhóm tiêu chí (hoạt động, tuyên truyền, phối hợp) đến hiệu quả chung (Y) của công tác phát huy tiếng nói và chữ viết Thái. Giả thuyết đặt ra là tất cả các biến độc lập đều có ảnh hưởng tích cực đến biến phụ thuộc, nghĩa là khi các đoàn thể hoạt động hiệu quả hơn, mức độ duy trì tiếng - chữ Thái trong cộng đồng sẽ cao hơn.

Kết quả xử lý dữ liệu cho thấy các tổ chức đoàn thể cấp xã đã có tác động rõ rệt đến việc duy trì và phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái tại địa phương. Trước hết, thống kê mô tả về các nhóm tiêu chí (Bảng 2) cho thấy người dân đánh giá khá cao vai trò và hiệu quả hoạt động của các đoàn thể.

Bảng 2: Thống kê mô tả các nhóm tiêu chí đánh giá vai trò đoàn thể

TT	Tiêu chí đánh giá	Giá trị trung bình (Mean)	Độ lệch chuẩn (SD)	Mức đánh giá chung
1	X1 – Năng lực tổ chức hoạt động	4,18	0,67	Cao
2	X2 – Hiệu quả tuyên truyền, vận động	4,23	0,61	Cao
3	X3 – Mức độ phối hợp và tính bền vững	4,05	0,69	Khá
4	Y – Kết quả tác động thực tiễn	4,12	0,64	Cao

Kết quả cho thấy, giá trị trung bình chung đạt 4,15/5, phản ánh mức độ đồng thuận cao của cộng đồng về hiệu quả của các tổ chức đoàn thể. Trong đó, “hiệu quả tuyên truyền” (X2) được đánh giá cao nhất (Mean = 4,23), cho thấy các hình thức vận động, truyền thông tại địa phương đã phát huy tác dụng rõ rệt. “Mức độ phối hợp và tính bền vững” (X3) đạt điểm thấp hơn một chút, phản ánh thực tế là nhiều hoạt động vẫn mang tính ngắn hạn, phụ thuộc vào kinh phí từng năm.

Bảng 3. Hệ số tương quan Pearson giữa các biến nghiên cứu

TT	Biến	X1	X2	X3	Y
1	X1	1	0,671**	0,628**	0,724**
2	X2	0,671**	1	0,594**	0,736**
3	X3	0,628**	0,594**	1	0,703**
4	Y	0,724**	0,736**	0,703**	1
(p < 0,01)					

Kết quả cho thấy tất cả các biến độc lập đều có tương quan dương mạnh với biến phụ thuộc Y ($r > 0,7$, $p < 0,01$), nghĩa là khi hoạt động của các đoàn thể được thực hiện hiệu quả hơn, mức độ sử dụng và duy trì tiếng nói, chữ viết Thái trong cộng đồng cũng tăng lên rõ rệt. Đặc biệt, biến X2 (hiệu quả tuyên truyền, vận động) có tương quan cao nhất với Y ($r = 0,736$), chứng tỏ công tác tuyên truyền giữ vai trò quan trọng hàng đầu trong việc khơi dậy ý thức cộng đồng đối với việc gìn giữ ngôn ngữ dân tộc.

Bảng 4. Kết quả hồi quy tuyến tính đa biến

TT	Biến độc lập	Hệ số β chưa chuẩn hóa	Sai số chuẩn (SE)	β chuẩn hóa	Sig.
1	Hằng số (β_0)	0,342	0,115	–	0,006
2	X1 – Năng lực tổ chức hoạt động	0,298	0,067	0,312	0,002
3	X2 – Hiệu quả tuyên truyền, vận động	0,287	0,071	0,298	0,004
4	X3 – Mức độ phối hợp và tính bền vững	0,254	0,078	0,276	0,006
R² = 0,612					
F = 68,25					p < 0,001

Kết quả cho thấy mô hình hồi quy có ý nghĩa thống kê cao ($p < 0,001$) và hệ số xác định $R^2 = 0,612$, nghĩa là ba biến độc lập giải thích được 61,2% sự biến thiên của biến phụ thuộc Y - hiệu quả phát huy tiếng nói, chữ viết Thái. Trong đó, “năng lực tổ chức hoạt động” ($\beta = 0,312$) có ảnh hưởng mạnh nhất, tiếp đến là “hiệu quả tuyên truyền, vận động” ($\beta = 0,298$) và “mức độ phối hợp, tính bền vững” ($\beta = 0,276$). Điều này chứng tỏ rằng để nâng cao hiệu quả bảo tồn ngôn ngữ dân tộc, cần tập trung vào việc tăng cường năng lực tổ chức cho cán bộ đoàn thể, đồng thời đẩy mạnh công tác truyền thông gắn với các mô hình văn hóa - giáo dục tại địa phương.

Khi so sánh giữa các xã khảo sát, có sự khác biệt đáng kể về kết quả thực hiện. Xã Cổ Lũng đạt điểm trung bình cao nhất (Mean = 4,32), do có nhiều lớp học chữ Thái và hoạt động văn hóa cộng đồng duy trì thường xuyên. Pù Luông và Văn Nho cũng đạt kết quả khá tốt (Mean lần lượt là 4,21 và 4,18) nhờ gắn hoạt động ngôn ngữ với du lịch sinh thái. Trong khi đó, Luận Thành và Trung Hạ có mức điểm thấp hơn (Mean 3,97 và 3,89), nguyên nhân chủ yếu do nguồn kinh phí hạn chế và sự tham gia của người trẻ còn ít.

5. Thảo luận

Kết quả nghiên cứu tại 05 xã Cổ Lũng, Văn Nho, Luận Thành, Pù Luông và Trung Hạ đã khẳng định vai trò trọng yếu của các tổ chức đoàn thể cấp xã trong việc duy trì và phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái ở Thanh Hóa. Các dữ liệu định tính và định lượng đều cho thấy mối liên hệ chặt chẽ giữa năng lực hoạt động của đoàn thể và hiệu quả bảo tồn ngôn ngữ dân tộc. Tuy nhiên, mức độ thành công giữa các địa phương còn chênh lệch, phản ánh sự khác biệt về năng lực cán bộ, nguồn lực tài chính và khả năng phối hợp giữa các tổ chức. Từ kết quả này, có thể rút ra một số vấn đề cần thảo luận và đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện mô hình quản lý văn hóa cấp cơ sở gắn với bảo tồn ngôn ngữ dân tộc Thái.

Thứ nhất: Tăng cường năng lực tổ chức và chuyên môn hóa đội ngũ đoàn thể cơ sở

Một trong những yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đến hiệu quả bảo tồn tiếng nói, chữ viết Thái được chỉ ra trong phân tích hồi quy là năng lực tổ chức hoạt động của các đoàn thể ($\beta = 0,312$). Thực tế cho thấy, nhiều hoạt động ở cơ sở vẫn phụ thuộc vào tính tự nguyện và kinh nghiệm cá nhân của cán bộ đoàn thể, chưa có hướng dẫn chuyên môn cụ thể. Vì vậy, cần xây dựng chương trình bồi dưỡng năng lực cho cán bộ văn hóa - đoàn thể xã, tập trung vào các kỹ năng tổ chức lớp học tiếng Thái, kỹ năng quản lý dự án văn hóa cộng đồng, phương pháp vận động và huy động nguồn lực xã hội. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa nên phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu (như Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội, Viện Ngôn ngữ học) mở lớp tập huấn định kỳ hằng năm cho cán bộ phụ trách văn hóa xã và các hội đoàn thể. Đồng thời, cần tuyển chọn và hỗ trợ một số cán bộ trẻ là người Thái được đào tạo bài bản về ngôn ngữ - văn hóa Thái để trở thành nòng cốt trong công tác quản lý văn hóa ở địa phương.

Thứ hai: Đổi mới phương thức tuyên truyền và truyền thông văn hóa bằng công nghệ số

Hiệu quả tuyên truyền - vận động được đánh giá là yếu tố ảnh hưởng lớn thứ hai trong mô hình ($\beta = 0,298$). Tuy nhiên, cách thức tuyên truyền ở nhiều xã còn mang tính truyền thống, chưa phù hợp với nhóm thanh niên - đối tượng dễ bị “mất ngôn ngữ mẹ đẻ”. Do đó, cần đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền bảo tồn ngôn ngữ dân tộc, thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và truyền thông trực tuyến. Các Đoàn Thanh niên xã có thể xây dựng fanpage, nhóm Zalo hoặc kênh TikTok bằng tiếng Thái, nơi chia sẻ video học chữ Thái, kể chuyện, hát dân ca, dạy phát âm. Các sản phẩm số hóa này nên được thực hiện song ngữ Thái - Việt để dễ tiếp cận và quảng bá rộng rãi. Đồng thời, cần thiết lập ngân hàng dữ liệu số về ngôn ngữ Thái, bao gồm từ điển, truyện cổ, bài hát, bản văn, để vừa phục vụ công tác nghiên cứu vừa cung cấp tài nguyên học tập cho cộng đồng. Việc kết hợp giữa công nghệ hiện đại và di sản truyền thống không chỉ giúp ngôn ngữ Thái tồn tại bền vững mà còn giúp nâng cao vị thế của tiếng mẹ đẻ trong đời sống hiện đại.

Thứ ba: Thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành và phát huy sức mạnh cộng đồng

Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng mức độ phối hợp giữa các đoàn thể (X3) có ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả bảo tồn ($r = 0,703$). Tuy nhiên, thực tế cho thấy nhiều hoạt động còn rời rạc, chồng chéo hoặc thiếu tính liên kết giữa các tổ chức. Do đó, cần thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành trong quản lý văn hóa ở cấp xã, trong đó Mặt trận Tổ quốc đóng vai trò điều phối, còn các đoàn thể thành viên như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Người cao tuổi... đảm nhận từng phần việc cụ thể. Mỗi xã nên xây dựng Ban chỉ đạo bảo tồn và phát huy tiếng - chữ Thái gồm đại diện các tổ chức đoàn thể, nhà trường, nghệ nhân và cán bộ văn hóa. Ban này có nhiệm vụ lập kế hoạch hằng năm, tổ chức kiểm tra, tổng kết, đồng thời huy

động nguồn lực xã hội hóa. Việc phát huy cơ chế “dân biết - dân bàn - dân làm - dân kiểm tra” trong bảo tồn ngôn ngữ sẽ giúp cộng đồng người Thái trở thành chủ thể thực sự, chứ không chỉ là đối tượng thụ hưởng.

Thứ tư: Kết hợp bảo tồn ngôn ngữ với phát triển du lịch văn hóa - sinh thái

Kinh nghiệm từ các xã Pù Luông và Cổ Lũng cho thấy, việc gắn ngôn ngữ bản địa với du lịch cộng đồng tạo ra hiệu ứng tích cực trong cả kinh tế lẫn văn hóa. Khi tiếng Thái được sử dụng trong giao tiếp với du khách, trên bảng hiệu, thực đơn, chương trình biểu diễn dân gian, ngôn ngữ không chỉ được thực hành mà còn trở thành nguồn lực phát triển. Vì vậy, cần đẩy mạnh mô hình “Du lịch học tiếng Thái - sống cùng người Thái”, trong đó du khách được trải nghiệm học viết chữ Thái, hát dân ca, nấu ăn và mặc trang phục truyền thống.

6. Kết luận

Kết quả nghiên cứu tại năm xã người Thái thuộc tỉnh Thanh Hóa cho thấy, các tổ chức đoàn thể cấp xã đóng vai trò then chốt trong việc bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết dân tộc Thái - một thành tố quan trọng cấu thành bản sắc văn hóa tộc người. Thông qua nhiều hình thức phong phú như mở lớp dạy chữ Thái, tổ chức câu lạc bộ văn hóa dân gian, tuyên truyền bằng song ngữ, và gắn kết ngôn ngữ với hoạt động du lịch cộng đồng, các đoàn thể đã góp phần duy trì môi trường sử dụng tiếng Thái trong đời sống hằng ngày. Kết quả phân tích SPSS cho thấy mối tương quan chặt chẽ giữa hiệu quả hoạt động đoàn thể và mức độ duy trì ngôn ngữ bản địa, khẳng định rằng nơi nào đoàn thể hoạt động mạnh, nơi đó tiếng nói và chữ viết Thái được thực hành thường xuyên hơn.

Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những khó khăn như năng lực tổ chức còn hạn chế, thiếu tài liệu giảng dạy thống nhất, kinh phí hoạt động không ổn định và sự tham gia của thế hệ trẻ chưa cao. Điều này đòi hỏi phải có sự quan tâm hơn nữa từ cấp quản lý, đặc biệt là trong việc đào tạo cán bộ văn hóa - đoàn thể, chuẩn hóa chương trình dạy chữ Thái, tăng cường truyền thông số, và huy động nguồn lực xã hội hóa cho công tác bảo tồn.

Từ kết quả và thảo luận, có thể khẳng định rằng việc phát huy vai trò của các đoàn thể địa phương không chỉ là giải pháp trước mắt mà còn là hướng đi chiến lược trong quản lý văn hóa ở vùng dân tộc thiểu số. Khi cộng đồng được trao quyền chủ động và đoàn thể được tăng cường năng lực, tiếng nói, chữ viết Thái sẽ không chỉ được bảo tồn mà còn trở thành biểu tượng sống động của niềm tự hào, bản sắc và sự phát triển bền vững văn hóa ở miền núi Thanh Hóa hôm nay.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Sở Dân tộc và tôn giáo tỉnh Thanh Hóa (2024), *Báo cáo dân số dân tộc thiểu số theo xã năm 2024*, Thanh Hóa, Việt Nam.
- [2]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2022), *Báo cáo tổng kết công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số Việt Nam*.
- [3]. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2022), *Quyết định số 2299/QĐ-BVHTTDL: Ban hành kế hoạch thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới*.
- [4]. Cầm Trọng (2011), *Văn hóa và lịch sử người Thái ở Việt Nam*, NXB Văn hóa dân tộc.
- [5]. Lê Thanh Hà, Vũ Thị Dung (2024), *Bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái ở Thanh Hóa*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, Số 01 (19) T1 - 2024.
- [6]. Nguyễn Thị Minh Hòa (2020), *Vai trò của các tổ chức đoàn thể trong quản lý văn hóa cộng đồng tại Việt Nam*, Tạp chí Văn hóa Dân gian, 38(4), 23–35.
- [7]. Nguyễn Giáo (2023), *Quyền của chủ thể văn hóa: Vấn đề bảo tồn chữ viết của người Thái ở vùng núi tỉnh Nghệ An*, Tạp chí Khoa học xã hội, số 03.

- [8]. Phan Lương Hùng (2015), *Đặc điểm ngôn ngữ đa dạng ở Việt Nam và vấn đề bảo tồn*, Tạp chí Ngôn ngữ, 32(3), 45–60.
- [9]. Phan Lương Hùng (2019), *Bảo tồn ngôn ngữ Thái qua giáo dục cộng đồng: Trường hợp Sơn La*. Tạp chí Dân tộc, 40(1), 12–28.
- [10]. Trần Ngọc Thêm (2024), *Bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số rất ít người ở Việt Nam: Thách thức và giải pháp*, Tạp chí Khoa học Xã hội Việt Nam, 50(2), 33–49.
- [11]. Trần Trí Dõi (2011), *Ngôn ngữ và văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam*, NXB Đại học Quốc gia.
- [12]. UBND huyện Thường Xuân (2024), *Dự thảo đề án bảo tồn và phát huy tiếng nói, chữ viết; nghệ thuật trình diễn dân gian và hoạt động lễ hội của đồng bào dân tộc Thái*. Thanh Hóa, Việt Nam
- [13]. UBND tỉnh Thanh Hóa (2022), *Quyết định 4795/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy và phát triển tiếng nói, chữ viết, trang phục, nghệ truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030”*
- [15]. UNESCO (2009), *Khung thống kê văn hóa UNESCO 2009*, Paris, France.
- [16]. UNESCO (2023), *Báo cáo bảo tồn ngôn ngữ thiểu số ở Đông Nam Á*, Paris, France.
- [17]. Viện Nghiên cứu Dân tộc học (2014), *Các dân tộc ít người ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Khoa học Xã hội.

THỨC ĐẨY VAI TRÒ CỦA CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY TIẾNG NÓI, CHỮ VIẾT CỦA DÂN TỘC THÁI TẠI THANH HÓA

Vũ Thị Dung

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa
Email: vuthidung@dvttdt.edu.vn

Ngày nhận bài: 15/11/2025
Ngày phản biện: 16/11/2025
Ngày tác giả sửa: 28/11/2025
Ngày duyệt đăng: 15/01/2026
Ngày phát hành: 20/01/2026

Bài viết phân tích vai trò của các tổ chức đoàn thể địa phương cấp xã trong việc bảo vệ, phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái tại Thanh Hóa; đồng thời xử lý, phân tích kết quả khảo sát bằng phần mềm SPSS nhằm làm rõ mối quan hệ tương quan giữa vai trò cũng như hoạt động của các đoàn thể địa phương trong công tác này thông qua các lớp học, lễ hội cùng những hoạt động liên quan khác. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số biện pháp nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm của các đoàn thể địa phương trong việc bảo vệ, phát huy tiếng nói, chữ viết của dân tộc Thái tại Thanh Hóa.

Từ khóa: Tiếng Thái; Chữ Thái; Bảo vệ phát huy; Các yếu tố tác động.